

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

- Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt

Toàn bộ các yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật HSĐT phục vụ đánh giá về kỹ thuật tại Mục 3 Chương III của HSMT phải được lập trên cơ sở quy mô, tính chất của dự án/gói thầu nêu tại Chương V của HSMT, nêu cụ thể việc áp dụng và tuân thủ quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật, quy định của pháp luật xây dựng về quản lý chất lượng công trình xây dựng hiện hành. Trường hợp HSĐT có đề xuất về kỹ thuật không đúng quy chuẩn/tiêu chuẩn kỹ thuật, không tuân thủ Luật xây dựng, văn bản khác về quản lý chất lượng công trình xây dựng hiện hành thì Nhà thầu phải tự chịu trách nhiệm và chịu sự bất lợi khi đánh giá HSĐT.

1. Giải pháp kỹ thuật:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1. Tổ chức mặt bằng công trường: thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, bố trí công ra vào, rào chắn, biển báo, trong quá trình thi công phù hợp với thực tế.	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
1.2. Thi công xây mới các hạng mục công trình	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Đạt
	Giải pháp kỹ thuật không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, tiến độ thi công và hiện trạng công trình xây dựng.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

2. Yêu cầu về vật tư cung cấp:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Cỏ nhân tạo	- Có cung cấp đầy đủ hồ sơ kỹ thuật (Cataloge) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT. - Cung cấp bản scan hoặc chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc hoặc bản cam kết bán hàng của đơn vị cung cấp bán hàng cho loại vật tư vật liệu theo yêu cầu của dự án (Hợp đồng nguyên tắc và bản cam kết bán hàng phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói	Đạt

	thầu này, không dùng chung cho các dự án, công trình khác của nhà thầu).	
	Không đáp ứng	Không đạt
2.2. Vật liệu chống thấm (màng dán nguội)	- Có cung cấp đầy đủ hồ sơ kỹ thuật (Cataloge) đáp ứng tối thiểu theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT - Cung cấp bản scan hoặc chứng thực: Hợp đồng nguyên tắc hoặc bản cam kết bán hàng của đơn vị cung cấp bán hàng cho loại vật tư vật liệu theo yêu cầu của dự án (Hợp đồng nguyên tắc và bản cam kết bán hàng phải ghi rõ là hợp đồng dành riêng cho gói thầu này, không dùng chung cho các dự án, công trình khác của nhà thầu).	Đạt
	không đáp ứng	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

3. Biện pháp tổ chức thi công

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Có thuyết minh biện pháp thi công chi tiết, rõ ràng, hợp lý, đáp ứng yêu cầu kỹ thuật từng hạng mục công trình (theo yêu cầu về kỹ thuật tại Chương V của E-HSMT):	Có thuyết minh đầy đủ biện pháp thi công theo quy định HSMT.	Đạt
	Không thuyết minh hoặc thuyết minh chưa đầy đủ hoặc chưa phù hợp theo quy định HSMT.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

4. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian thi công: đảm bảo thời gian thi công không quá 25 ngày không tính đến điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 25 ngày, kể từ ngày ký Hợp đồng đến ngày bàn giao, nghiệm thu đưa vào sử dụng (bao gồm Thứ 7, Chủ nhật, trừ các ngày Lễ, Tết) không tính đến điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 25 ngày	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

5. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
5.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

6. An toàn lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.2. Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng	Không đạt

	không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	
6.3. Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn được xác định là đạt	Đạt
	Không thuộc các trường hợp nêu trên	Không đạt

7. Bảo hành của nhà thầu

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thời gian bảo hành 12 tháng.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Trường hợp sử dụng phương pháp đạt, không đạt, đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó. Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Mục 4. Tiêu chuẩn đánh giá về tài chính

4.1. Phương pháp giá thấp nhất:

Cách xác định giá thấp nhất theo các bước sau đây:

Bước 1. Xác định giá dự thầu;

Bước 2. Hiệu chỉnh sai lệch thừa (thực hiện theo quy định tại Mục 28 E-CDNT);

Bước 3. Xác định giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có);

Bước 4. Xác định ưu đãi (nếu có) theo quy định tại Mục 29 E-CDNT

Bước 5. Xếp hạng nhà thầu: E-HSDT có giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có), trừ đi giá trị giảm giá (nếu có), sau ưu đãi (nếu có) thấp nhất được xếp hạng thứ nhất.

Trường hợp chủ đầu tư đưa ra các khoản tạm tính thì phần chi phí cho các khoản tạm tính, trong đó bao gồm chi phí công nhật sẽ được tách riêng và không được xem xét trong quá trình đánh giá E-HSDT để so sánh, xếp hạng các E-HSDT

Mục 5. Phương án kỹ thuật thay thế trong E-HSDT (nếu có): không có